

HÚT CẦN SA THEO TOA BÁC SĨ ?

Bác sĩ NGUYỄN XUÂN QUANG

Cần sa là một trong những cây cỏ dùng làm thuốc giải trí gây ra nhiều tranh luận nhất kể từ trước tới nay. Trước đây và cho tới gần đây có những phong trào đòi hợp pháp hóa việc dùng cần sa ở Hoa Kỳ. Mới đây trong tờ báo y học của Hiệp Hội Y Sĩ Hoa Kỳ (JAMA) hai bác sĩ Lester Grinspoon và James Bakalar, tác giả quyển sách "Marijuana, The Forbidden Medicine" (Cần sa, Một Vị Thuốc Bị Cấm Đoán) đã duyệt xét dược tính của cần sa và xin tái cứu xét "plea for reconsideration" việc kê toa cho hút cần sa (Marijuana as medicine, Jama 273:185-186, 1995). Nghĩa là hút cần sa theo toa bác sĩ. Trước khi duyệt xét xem cần sa có phải thực sự là một vị thuốc hữu ích trong việc trị liệu hay không chúng ta hãy liếc mắt nhìn qua vài khía cạnh khác của cần sa.

TẠI SAO GỌI LÀ CẦN SA ?

Theo chúng tôi cần sa có thể do Phạn ngữ ganja mà ra vì nguồn cội nguyên thủy của cần sa mọc ở vùng Caucasus, Ba Tư (Persia) và ở vùng đồi núi Bắc Ấn Độ. Sau đó lan tràn ra khắp nơi trên mặt trái đất. Trước đây đã được cho là cần sa ở vùng này mới thật sự là hảo hạng vì khí hậu nóng giúp cho sự phát triển mạnh của hoạt chất cần sa (cây có nhiều nhựa). Ganja nghĩa là gì? Theo chúng tôi ganja gần cận với Phạn ngữ gal-, Mông cổ gar là tay (tổng quát số ít gar-un), Phạn ngữ garut, gal (danh từ) là wing (cánh; cánh của chim tương đương với tay của người) và theo g=h, gần cận với Phạn ngữ harana (hand; taking; seizing)... Ganja hàm nghĩa là tay, bàn tay. Được gọi như vậy vì lá cần sa xòe ra như bàn tay xòe ngón (xem dưới). Theo g=h, gan(ja)= han = hand. Theo chuyển hóa g=c (gà=cà, góc = corner) ta có ganja = canja = cần sa. Từ cần gần cận với chân (đọc thêm hơi vào) và cẳng. Chân cẳng là chuyển hóa lệch của tay vì tay, chân, cẳng, cánh, cành như nhau, tất cả Hán Việt đều gọi chung là chi. Cần sa cũng có thể là mấy chữ đầu của tên khoa học CANNabis SATiva mà ra. Trường hợp này giống như người Trung Nam gọi quả trám là trái cà na là do lấy từ mấy chữ đầu của canarium (trám). Từ marijuana phổ thông ở Hoa Kỳ ngày nay có nghĩa là nàng Maria và chàng Juana (Juan). Có lẽ được gọi như thế là vì tin là marijuana là một thứ thuốc làm cường dương, cường dục. Nếu quý phái thì Mari và Juan là Cậu Ấm Cô Chiêu, còn nếu là dân đứng đường đứng chợ thì Mari và Juan là Thăng Ngô Con Đĩ. Tiện cũng xin nói thêm một chút về từ "cậu ấm cô chiêu" của chúng ta. Thật ra nguyên thủy tổ tiên chúng ta nói "cậu ấm cô siêu". Ấm (nước) đi đôi với siêu (nước). Theo chuyển hóa s=ch (sữa= chữa) ta đã biến siêu = chiêu. Bằng chứng là ta cũng nói "tay chiêu đập niêu không vỡ". Tay chiêu là tay trái. Và ta cũng nói "chân đăm (nam) đá chân siêu". Chân siêu là chân trái. Rõ ràng là chiêu = siêu = trái. Có một sự trùng hợp thú vị là giới nghiên "cậu-ấm-cô-chiêu-marijuana" ở Mỹ cũng gọi cần sa là "pot". Pot cũng có nghĩa là ấm, siêu, nồi! Còn tên khoa học, có người giải thích sơ dĩ cần sa được gọi cannabalis gần cận với từ cannibal, cannibalism, ăn thịt người vì các tác giả

Tây phương đã liên hệ việc một số thổ dân nghiền cần sa và có tục ăn thịt người. Tại Trung Đông đọt cần sa dùng phơi khô hay trích lấy nhựa gọi là hashish. Kẻ "phi" hashish đâm ra lì lợm và có máu sát nhân, giết người không biết sợ. Hashish được dùng làm "thuốc liều" cho những kẻ giết người, binh lính. Hashishism cho ra từ assassin (ám sát). Người Trung Hoa gọi cần sa là đại ma.

VÀI HÀNG VỀ THẢO DƯỢC HỌC

Cần sa là cây mọc thường niên, cao từ 4 đến 8 bộ hay cao hơn, thẳng đứng, chia nhánh, cọng có góc cạnh. Lá xen kẽ hay mọc đối tẻ ra như ngón tay có từ 5 đến 7 "ngón" hình mũi mác có răng cưa. Hoa trổ ở nách. Quả hình trứng có một hạt. Ngày nay có loại cần sa lai giống không có hạt gọi là sinsemillas (tiếng Tây Ban Nha có nghĩa là không có hạt), giống này có chứa tới 13% hoạt chất (bình thường chỉ có từ 2 đến 6%). Cây có lông tơ mịn khó thấy bằng mắt thường và sờ có cảm giác dính dính. Cần sa đã được con người dùng từ thượng cổ. Cần sa đã được liệt kê trong danh sách dược thảo của Thần Nông (!) từ năm 2737 TTL. Người Scyth cổ thời đã dùng trong các tang lễ. Hạt cần sa thấy trong các lọ chôn cất từ thế kỷ thứ 5 TTL. Các phần của cây đều được dùng trong Hoa Y. Hạt cần sa dùng như chất bổ dưỡng, điều kinh, nhuận trường, trị đau, lợi tiểu, trị sán lãi, sán gan, các chứng hậu sản, mưa bất trị và dùng ngoại khoa chữa lở loét, thương tích, và chốc đầu. Chữa đau bụng, ung thư, lở bao tử, trị bán đầu thống, đau dây thần kinh (neuralgia) và phong thấp (crevost & Pételot 37: 1000). Hạt còn làm thuốc chữa sa dạ con, trợ sinh và trị sốt (Foucaud A., 1953, Contribution à l'étude des plantes medicinales du Nord-Vietnam, Trav. Lab. Mat. Méd. Pharm. Gal. Fac. Pharm. Paris 38(1) p.36.) Tây phương từ lâu đã dùng làm thuốc trị mất ngủ, đau nhức và làm giảm bút rút. Trong U.S Dispensatory, 1918 cần sa được liệt kê như chất ma túy (narcotic) và thuốc chống co bóp (antispasmodic). Cần sa dùng để an thần, chữa ý bệnh (hysteria), ưu uất, âu sầu và nhược thần kinh (neurasthenia). Tính chất chống đau và xoa dịu của nó giống như á phiện nhưng hơn á phiện ở chỗ là nó không gây ra táo bón và làm mất ngon miệng (người hút thuốc phiện còn nhom vì không thích ăn). Dùng như thuốc chống co bóp, trị đau rút trong việc chữa trị các chứng như đau nhức dây thần kinh, các chứng ho rút cổ như ho gà, suyễn; phong đòn gánh, chứng sợ nước và các chứng đau do co rút. Mặc dầu cần sa đã biết từ thượng cổ nhưng mãi cho tới năm 1964 hoạt chất chính của cần sa là delta-9-tetrahydro-cannabinol (THC) mới được nhận diện và tổng hợp. Cần sa chứa tổng cộng 241 hóa chất. Trong đó có 61 chất giống THC gọi là cannabinoids.

CẦN SA MỘT TỆ TRẠNG XÃ HỘI

Cần sa là một loại cấm dược được dùng nhiều nhất ở Hoa Kỳ, cao điểm nhất là cuối thập niên 60 đầu 70, lúc chiến tranh Việt Mỹ cũng đang ở cao điểm. Cần sa có lẽ cũng đã "tham chiến" trong cuộc chiến này. Tổng thống Clinton bị một số người coi là kẻ "trốn lính" cũng đã từng thú nhận là đã hút cần sa khi còn là sinh viên vào thuở đó. Lúc đó có tới 50 triệu người Mỹ hút cần sa ít nhất là một lần. Tỷ số cao nhất là ở giới thành niên tuổi từ 18 đến 25 chiếm tới 21 triệu, kế tiếp là

giới vị thành niên tuổi từ 12 đến 17 chiếm 7 triệu người. Lá cần sa được dùng làm cờ, phướn, vật biểu cho trào lưu "Phản Văn Hóa" (counter culture), chống cưỡng bách (anti- authoritarianism) và chối bỏ vật chất, duy vật (materilalism). Mặc dầu ngày nay con số đã giảm bớt nhưng giới học sinh trung học Mỹ ngày nay một số lớn vẫn còn hút cần sa hàng ngày. Hút cần sa đã làm cho sự học hành bê bối. Số học sinh bỏ học ngang hay không vào đại học gấp đôi so với những sinh viên không dùng cần sa. Những học sinh ghiền cần sa thường ghiền nghiện các thứ khác nữa như uống bia, rượu. Năm 1982 số cần sa thu hoạch hàng năm ước tính là 10 tỉ Mỹ kim. Theo đúng định nghĩa danh từ y học thì cần sa không phải thật sự là một chất ma túy "narcotic", không phải là "chất sinh ra ảo giác" ("hallucinogen"). Cần sa không gây ra "ghiền nghiện" ("addicting") cũng không gây ra ảo giác ngoại trừ khi dùng với một liều lượng thật cao. Tuy nhiên những nghiên cứu khác chứng minh rõ rằng cần sa có tác dụng trong một tầm rộng lớn về tâm lý và sinh học, một số trong đó, ít nhất trong vài điều kiện làm tổn hại đến sức khỏe con người.

TÁC DỤNG DƯỢC HỌC

Khi khám bệnh một người bác sĩ khó có thể biết người đó ghiền cần sa hay không dù ngay cả trong trường hợp người đó đã dùng kinh niên. Những người dùng dài lâu từ 10 đến 30 năm thường chỉ có những triệu chứng khó chịu về đường ruột và ít cân. Hoạt chất THC có những tác dụng như sau:

- * -- Tim Mạch:
 - . Gia tăng mạch từ 30 đến 60%
 - . Giảm lưu thông máu ngoại biên (làm tay chân lạnh, tê...)
 - . Lưu lượng tim tăng.
- * -- Hô hấp:
 - . Giảm trao đổi không khí trong phổi tạm thời.
 - . Dùng kinh niên cuống phổi bị co thắt làm khó thở.
 - . Nở cuống phổi ngay khi mới hút (khiến người ghiền kinh niên thấy cần hút để có cảm giác dễ thở).
- * -- Máu:
 - . Dùng kinh niên đôi khi thấy suy giảm việc máu lấy oxygen.
- * -- Miễn nhiễm:
 - . Đôi khi thấy có sự kèm hãm hoạt động bạch huyết cầu đơn hạch T (T lymphocytes).
- * -- Nội Tiết:
 - . Giảm lượng kích thích tố nam (testosterone) trong máu khi dùng lượng cao.
- * -- Mắt:
 - . Nở hay co con ngươi.
 - . Giảm áp suất trong mắt.
- * -- Thân nhiệt: . Đôi khi thấy giảm thân nhiệt.
- * -- Dinh Dưỡng:
 - . Mới dùng tăng ngon miệng.

. Lên ký vì ít hoạt động.

* -- Thần kinh:

. Đôi khi thấy thay đổi não điện đồ EEG (Electroencephalogram). . Tăng hoạt động hệ thần kinh đối giao cảm và giảm hệ giao cảm.

* -- Tâm Thần:

Chưa có sự đồng ý thống nhất nào rõ ràng về hậu quả của cần sa. Có khảo cứu cho rằng cần sa làm hư tổn nhiệm vụ tương đối của hai bán cầu não về nhận thức. Cần sa tinh thể hơn rượu, dùng lâu dài óc sẽ khó tránh khỏi bị độc tính của cần sa.

* -- Sự Diễn Đạt Vận Động và Trí Não

Khảo cứu cho thấy ở những người mới dùng hay dùng kinh niên dù với lượng nhỏ cũng có sự rối loạn về điều hợp vận động. Tùy theo lượng dùng, cơ thể mất cân bằng và xử dụng vụng về tay và bàn tay. Phản ứng lại với các kích thích âm thanh và ánh sáng trì trệ. Thời gian sinh học của người dùng cần sa rối loạn. Thời gian kéo lê thê. Nói chuyện không đâu vào đâu với những ngôn từ và ý tưởng trên trời dưới biển... Và còn nhiều thứ còn đang tranh cãi.

CẦN SA VÀ TÌNH DỤC

Cần sa dù sao cũng được coi là chất hưng phấn (euphoriant drug). Freud đã nói "Óc phục dịch cho tuyến sinh dục". Y học ngày nay đã chứng minh lời nói này. Những cơ chế sinh hóa và sinh lý học của não đã "thảo chương" (program) các chức vụ tình dục. Đồi hạ thalam não (hypothalamus) kiểm soát việc nhả ra các kích thích tố hướng động tuyến tình dục gonodotrophins ở tuyến yên và các "trung tâm khoái lạc" ("pleasure center" của bó giữa não trước (medial forebrain bundle). Các chất hưng phấn tâm động (psychoactive) tác dụng lên trên trung tâm khoái lạc. Cần Sa Là Một Thứ Cường Dục (Aphrodisiac)? Từ cổ thời ở Ấn Độ và các quốc gia Hồi giáo như trên đã nói đàn ông cho rằng cần sa làm gia tăng dũng tính, hùng tính (đó là lý do đàn bà ở các xứ này cấm không được dùng cần sa). Ngày nay những người dùng cần sa tự cho là cần sa làm tăng sự diễn xuất tình dục và khoái lạc. Điều này có thể giải thích là THC là một chất hưng phấn kích thích lên trung tâm khoái lạc óc, ở người thường trung tâm này cũng được kích thích khi có tình. THC làm cho sự vận truyền cảm giác chậm lại khiến cho người dùng có cảm giác chủ quan là cực khoái được lâu dài. Tuy nhiên chưa có một bằng chứng nào về thí nghiệm cũng như bệnh sàng. THC không những chỉ tác dụng lên trung tâm khoái lạc mà còn tác dụng lên nhiều phần cảm giác khác của não tùy theo tâm thái của người dùng. Nếu lúc đó người dùng đang trong lúc lảng mạn, thanh thản ở trong một khung cảnh đầm ấm, thoải mái, thú vị thì có thể sẽ thấy khoái cảm gia tăng, trái ngược lại, có thể sẽ cảm thấy nghi kỵ, lo âu và bất an. Tác dụng cường dương chỉ thấy khi dùng liều nhỏ. Dùng liều lớn cần sa có tác dụng như rượu. "Vừa kích thích vừa hủy diệt; kích thích sự thèm muốn nhưng làm mất đi sự diễn xuất". Những người nghiện rượu và cần sa, nghĩ và nói rất nhiều mà làm chẳng tới bao nhiêu. Mặc dầu thỉnh thoảng dùng cần sa chưa thành thói quen có thể có chút đỉnh làm gia tăng nhục cảm, nhưng khi đã thành thói quen rồi nó sẽ đưa đến những hậu quả trầm trọng về chức hoạt của

cơ quan sinh dục nam cũng như nữ.

* Tác Dụng Lên Chức Vụ Sinh Dục Nam

Các kết quả khảo nghiệm cho thấy dùng cần sa hàng ngày làm giảm lượng cũng như tính chất của tinh trùng. Điều này đã chứng minh những gì Galen từ thế kỷ thứ 2 STL đã nói "cần sa làm khô cạn tinh khí".

* Tác Dụng Lên Chức Vụ Sinh Dục Nữ

Như đã biết điều hòa sự trưởng thành, rụng trứng và kinh kỳ do đồi hạ thalam điều khiển khiến tuyến yên tiết ra các gonadotrophins. Một lượng nhỏ THC cũng đã ảnh hưởng lên sự điều hòa sự tiết kích thích tố vừa kể. Kết quả của sự xáo trộn kích thích tố này đưa đến chứng kinh nguyệt bất thường và không rụng trứng. Cần sa còn có tác dụng độc lên phôi thai làm thai nhi chết khi sinh ra thấy ở chuột và khỉ. Cần sa có thể có trong sữa mẹ. Tóm lại cần sa không thật sự là một chất cường dục thứ thiệt. Hơn thế nó còn có những hậu quả tai hại. Nhất là ở giới trẻ đang tuổi dậy thì cần sa có thể làm xáo trộn kích thích tố đang thời kỳ khởi sự hoạt động.

CẦN SA LÀ MỘT VỊ THUỐC?

Như đã nói từ cổ thời Đông Tây đã dùng cần sa làm vị thuốc. Vấn đề mới đây được nêu ra ở Hoa Kỳ là xin tái cứu xét để cho bác sĩ viết toa cho dùng cần sa chữa bệnh. Năm 1970 Điều Lệ về Chất Kiểm Soát Đồng Nhất (Uniform Controlled Substances Act) xếp cần sa vào Bảng I (Schedule I) coi cần sa là chất có tiềm năng cao gây ra lạm dụng, thiếu các chỉ thị y học khả dĩ chấp nhận được và coi như không an toàn. Năm 1972 Tổ Chức Quốc gia Cải cách Luật Cần sa (National Organization for the Reform of Marijuana Laws) đòi đổi qua bảng II, thay đổi này giúp bác sĩ viết toa hợp pháp. Năm 1988 Drug Enforcement Administration (DEA) cho rằng có thể dùng cần sa trong vài trường hợp đặc biệt dưới sự giám sát y học nhưng vận động đổi qua bảng II bị đánh bại vào năm 1989.

Tiềm Năng Cần Sa Dùng Làm Thuốc

Hiện nay có một thể dạng của THC bán theo toa để trị ói mửa và làm ngon miệng là chất dronabinol với nhãn hiệu là Marinol gồm có delta-9- THC trong dầu mè dưới dạng viên bọc.

1. Trị Nôn Mửa

Y giới ngày nay đã thừa nhận là cần sa làm giảm buồn nôn và ói mửa ở những người dùng hóa chất trị liệu trị ung thư. Năm 1985 Cơ Quan Kiểm Thực Dược FDA đã chấp thuận cho dùng Marinol. Những người bệnh ung thư trị bằng hoá chất bị ói mửa, có người ói mửa đến độ gãy xương sườn, rách thực quản và đưa sự làm mất cân đến độ có thể nguy tới tính mạng (vì ung thư vốn đã làm mất cân). Hiện nay có những thứ thuốc trị ói mửa như Prochlorperazine (Compazine) tuy hữu ích nhưng không trăm phần trăm hiệu nghiệm. Hiệu nghiệm hơn mới đây vừa xuất hiện ngoài thị trường có Ondansetron (Zofran). Trong trường hợp các thứ thuốc này vô hiệu quả, phải cần tới Marinol. Tuy nhiên

nếu bệnh nhân ói mửa nặng, thuốc viên Marinol trở thành vô dụng. Bác sĩ nghĩ tới việc cho bệnh nhân hút cần sa. Qua đường phổi tránh khỏi bị ói mửa ra, lượng THC sẽ đáng tin cậy hơn. Năm 1990 Doblin và Kleiman khảo sát so sánh việc hút cần sa và uống Marinol trị ói mửa. Hai phần ba bác sĩ tham dự báo cáo là hút cần sa có hiệu quả 50% trường hợp, trong khi chỉ có 56% bác sĩ báo cáo là có tác dụng giống như uống Marinol. Bốn mươi bốn phần trăm bác sĩ chuyên khoa về ung thư thú nhận rằng họ đã lên khuyên bệnh nhân của họ tìm đến cần sa để làm giảm bớt ói mửa.

2. Trị Cao Áp Mắt hay Cườm Xanh (Glaucoma)

Như đã biết trong bài Bệnh Cao Áp Mắt của bác sĩ Á Mỹ đăng trên YHTT số 10 tháng 1-96, glaucoma là chứng bệnh cao áp suất trong mắt mà có người đã dịch là cườm xanh. Người bị chứng cườm xanh lâu ngày tròng mắt cứng và có màu xanh lá non hình vòng (vì thế có tên là cườm xanh). Trong mắt chỗ màng sừng (giác mạc, cornea) gặp màng cứng (củng mạc, sclera) có một hệ thống ống thoát dẫn (drain) để thoát chất nước trong mắt. Hệ thống ống thoát này là một mạng lưới những ống dẫn có đường kính bằng 1 micron chẳng chịt gồm 20 lớp gọi là hệ bè lưới (lưới trụ thể, trabecular network). Khi hệ thoát dẫn này không còn mở thông thương, bị teo hẹp hay tắc nghẽn, nước trong tròng mắt ứ đọng lại không chảy đi đâu được. Thành thử áp suất trong tròng mắt càng ngày càng tăng cao. Áp suất cao đè lên thần kinh mắt gây ra tổn hại. Sự hủy hoại tiếp tục thường bệnh nhân không biết cho tới khi sự tổn hại không hoán cải được, không chữa được nữa xảy ra cho thần kinh mắt và đưa tới sự mù lòa. Nếu sự hủy hoại của chứng cao áp mắt được khám phá khá sớm thì có thể dùng thuốc nhỏ mắt chữa trị đúng lúc sẽ ngăn ngừa được mù lòa. Như trên đã biết cần sa có tính chất làm giảm áp suất trong mắt. Thử cho người bệnh glaucoma hút cần sa thấy áp suất mắt giảm xuống kéo dài khoảng 4-5 giờ. Trong sách của Grinspoon và Bakalar nêu ra là nếu bệnh nhân bị nặng và bị các phản ứng phụ của các thuốc hiện có cần sa có thể là một giải pháp. Tuy nhiên tác dụng hạ áp mắt của cần sa còn cần phải nhiều khảo cứu và thời gian quan sát nữa. Mặt khác ngày nay với phẫu thuật dùng tia Laser trị glaucoma sẽ không cần tới cần sa một vị thuốc có nhiều độc hại.

3. Làm Ăn Ngon Miệng

Sách vở ghi nhận rằng những kẻ ghiền cần sa hay ăn vặt, nhấm nháp luôn mồm. Cần sa đã được ghi nhận là làm đói bụng và thèm ăn. Hiện nay có vài thứ thuốc trị bệnh được dùng "lệch lạc" đi để chữa chứng ăn mất ngon miệng như một vài thứ thuốc trị ưu uất, ví dụ amitryptiline (Elavil), làm cho lên cân. Tuy nhiên các loại thuốc này có những phản ứng phụ và chưa được chính thức khảo cứu đáng hoàng trong việc dùng chữa chứng xuống cân vì không ngon miệng. Trong những trường hợp bị gầy mòn như trong bệnh AIDS mà ở châu Phi dân dã gọi là chứng "sài mòn" (!) do mất ngon miệng không ăn được. Nhiều khảo cứu cho người bị AIDS hút cần sa. Bệnh nhân báo cáo là họ thấy đói và thèm ăn, ít ra cũng là về phương diện chủ quan. Những người bị ung thư đến giai đoạn chót

cũng bị mất cân vì không còn muốn ăn nữa. Tuy nhiên còn cần phải nhiều khảo cứu nữa mới có thể rút tía ra được những kết quả khả dĩ có thể tin cậy được.

4. Làm Duỗi Bắp Thịt

Co rút bắp thịt vân và trơn tạo ra đau đớn như bị vọp bẻ, bị thương tổn tủy sống, đau bụng thường, đau bụng đẽ... Những thuốc chống co rút bắp thịt hiện có nhiều khi vô hiệu quả. Hai tác giả trên nêu ra việc sử dụng cần sa trong các trường hợp đau đớn do co rút bắp thịt quá độ. Năm 1990 các bác sĩ thần kinh Thụy sĩ tường trình là THC là giảm đáng kể sự co rút bắp thịt ở những người bị liệt bại. Ngoài những dược tính trên cần sa còn được đề nghị dùng trong các bệnh khác như multiple sclerosis, động kinh, bán đầu thống (migrain), đau nhức kinh niên... Dựa vào những dược tính trên hai tác giả Grispoon và Bakalar tái xin cứu xét cần sa hầu bác sĩ có thể kê toa hợp pháp. Dĩ nhiên đây là một vấn đề liên hệ tới đạo lý, xã hội, luật pháp... còn nhiều điều phải xét tới và cân nhắc...

Nguyễn Xuân Quang